

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày: 05-5-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Hương;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Pẩn; bà Hoàng Thanh Thúy;

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Tía, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 17/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/HSST-QĐ ngày 23/4/2020 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn P (tên gọi khác: *Lường Văn Phỏng*); Sinh ngày 21 tháng 7 năm 1989 tại Thuận Châu - Sơn La; Nơi cư trú: Bản Ten, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn Chiến; Con bà: Lường Thị Piêng; Bị cáo có vợ Lò Thị Nhung (*đã ly hôn*), có 01 con sinh năm 2008 đang ở với mẹ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. Hà Thị H (tên gọi khác: *không*); Sinh ngày 24 tháng 9 năm 1998 tại Sơn La; Nơi cư trú: Bản Phứa Cón, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Hương (*đã chết*); Con bà: Cầm Thị Thanh; Bị cáo chưa có chồng nhưng có 01 con sinh năm 2016 đang ở với bà ngoại tại bản Phứa Cón, phường C; Tiền án: không; Tiền sự: có 01 tiền sự ngày 19 tháng 2 năm 2019 bị Công an phường Chiềng An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lường Văn Chiến (*bố đẻ của bị cáo P*), trú tại Bản Ten, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27 tháng 12 năm 2019 Hà Thị H đi xe Bus từ thành phố Sơn La lên nhà Lương Văn P chơi. Khoảng 12 giờ ngày 30/12/2019, P + H cùng đi mua ma túy về sử dụng, P lấy xe máy của gia đình loại HONDA Cub 82BKS 26AA.09057 mang tên Lương Văn Chiến (*bố đẻ của P*) chở H đi về phía bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu. Tại đây P, H và mua được của một người nam giới không biết tên, tuổi và địa chỉ 02 gói nilon màu xanh bên trong chứa bột cục màu trắng, 05 viên nén hình tròn đồng dạng màu hồng với giá 850.000,đ (*P, H khai là Heroine và Hồng phiến*), H cho gói ma túy vào túi áo khoác bên phải đang mặc, rồi ngồi trên xe do P chở về hướng thành phố Sơn La, khi đến khu vực tổ 14, phường Quyết Thắng thì bị tổ công tác Công an thành phố Sơn La phát hiện, lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan Công an thành phố Sơn La thu giữ được vật chứng gồm: 02 gói nilon màu xanh bên trong chứa bột cục màu trắng, 05 viên nén hình tròn đồng dạng màu hồng, 01 xe máy loại HONDA Cub 82BKS 26AA.09057 đã qua sử dụng;

Cùng ngày 30/12/2019, Công an thành phố Sơn La tiến hành cân tịnh vật chứng, kết quả 15 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,48 gam, lấy 0,30 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu PH3, còn lại 0,18 gam ký hiệu PH4 lưu kho vật chứng; Cục bột màu trắng trong gói nilon màu xanh thứ nhất có khối lượng 0,82 gam, lấy 0,22 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu PH1, còn lại 0,60 gam ký hiệu PH2 lưu kho vật chứng; Cục bột màu trắng trong gói nilon màu xanh thứ hai có khối lượng 0,12 gam, lấy 0,07 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu PH5, còn lại 0,05 gam ký hiệu PH6 lưu kho vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 158/KLMT ngày 02/01/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu PH1, PH5 là ma túy, loại chất Heroine; Mẫu gửi giám định ký hiệu PH3 là ma túy, loại chất Methamphetamine*”.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của P, H là 1,42 gam, trong đó có 0,48gam Methamphetamine và 0,94 gam Heroine. Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSTP ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Lương Văn P, Hà Thị H cùng về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn P, Hà Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn P (*Phỏng*) và Hà Thị H cùng phạm

tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lường Văn P và Hà Thị H mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 30/12/2019).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự do các bị cáo là người mắc nghiện ma túy, thu nhập thấp, gia đình các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo không có tài sản riêng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự do bị cáo là người mắc nghiện ma túy, thu nhập thấp, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo không có tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,60 gam ký hiệu PH2; Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam ký hiệu PH4; Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam ký hiệu PH6 đang lưu kho vật chứng ký hiệu Q2. Đối với 01 xe máy loại HONDA Cub 82BKS 26AA.09057 xác định là tài sản duy nhất của gia đình, đề nghị trả cho Lường Văn Chiến là bố đẻ của bị cáo do Phòng mượn xe mà ông Chiến không biết P sử dụng xe đi mua ma túy sử dụng, không liên quan trong vụ án.

Các bị cáo phải nộp mỗi bị cáo 200.000,đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ý kiến của bị cáo nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt để sớm được trở về với gia đình, cộng đồng và làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào ngày 30/12/2019, Lường Văn P, Hà Thị H đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,48 gam Methamphetamine và 0,94 gam

Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Công an thành phố Sơn La kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Lường Văn P, Hà Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm ”:

a).....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

.....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo Lường Văn P, Hà Thị H với số lượng tàng trữ 0,48 gam Methamphetamine và 0,94 gam Heroine là không lớn, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân, do các bị cáo là người đang bị mắc nghiện ma túy. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do cố ý, đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo cùng nhau đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã được giáo dục, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống con người và xã hội, song vẫn cố tình phạm tội, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Lường Văn P không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Hà Thị H không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự năm 2019 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, bị cáo H có 01 tiền sự năm 2019 nên mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo P, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm

bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung, nhất là công tác phòng, chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Các bị cáo đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Ngoài hình phạt chính là phạt tù, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Song, Hội đồng xét xử xét thấy cả hai bị cáo đều không có tài sản, không có thu nhập, là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với nguồn gốc 0,48 gam Methamphetamine và 0,94 gam Heroine, các bị cáo khai nhận mua của người không biết tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[4] Về vật chứng vụ án: Xét căn tịch thu tiêu hủy 0,60 gam ký hiệu PH2; Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam ký hiệu PH4; Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam ký hiệu PH6 đang lưu kho vật chứng, trả cho Lương Văn Chiến 01 xe máy loại HONDA Cub 82BKS 26AA.09057 là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 17; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố bị cáo Lương Văn P (*tên gọi khác Lương Văn Phỏng*) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn P (*tên gọi khác Lương Văn Phỏng*) 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (*ngày 30/12/2019*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 17; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố bị cáo Hà Thị H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Hà Thị H 25 (*hai mươi lăm*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (*ngày 30/12/2019*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,60 gam ký hiệu PH2; Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam ký hiệu PH4; Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam ký hiệu PH6 đang lưu kho vật chứng;

- Tuyên trả cho ông Lường Văn Chiến, trú tại bản Ten, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La 01 xe máy loại HONDA Cub 82, BKS 26AA.09057 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2020 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Lường Văn P (Phỏng) và bị cáo Hà Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000,đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lường Văn P, Hà Thị H, người có quyền lợi liên quan ông Lường Văn Chiến có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

